TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 26-4-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Đức Thành
- Ông Vũ Khắc Hoàn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga - Thư ký, Tòa án nhân dân thị xã Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/HSST ngày 22/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 14/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức L;** Sinh ngày 06/8/2003 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn Cẩm Liên, xã C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức P và bà: Dương Thị Ng. Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bắt khẩn cấp ngày 12/12/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q; Có mặt.

* Người làm chứng:

- Hoàng Thị Yến Nh, sinh năm 2004. Nơi thường trú: xóm 9A, xã Hưng Trung, huyện H, tỉnh Nghệ An. Nơi ở hiện tại: khu 7, phường Ph, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt;
- Vũ Đình Th, sinh năm 1962. Nơi thường trú: khu 5, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt;
- Nguyễn Quang T, sinh năm 1974. Nơi thường trú: khu 3, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/11/2022, do có nhu cầu mua ma túy sử dụng Lê Đức L sang quận K, thành phố Hải Phòng mua của người đàn ông khoảng 27 tuổi không quen biết được 02 túi Ketamine giá 1.800.000đ và 03 viên ma túy thuốc lắc (hình trụ tròn, màu xanh, không rõ lôgô) giá 570.000đ. Ngày 16/11/2022, Hoàng Thị Yến Nh gọi điện thoại cho L hỏi mua 02 viên thuốc lắc, L đồng ý bán với giá 1.000.000đ. Sau đó, Nh và L hẹn gặp tại quán Karaoke Hào Quang thuộc khu 7, phường Phòng Hải giao ma túy và nhận tiền. L đã tự sử dụng 01 viên thuốc lắc và 01 túi Katemine.

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 12/12/2022 khi L đang đi bộ trước cửa nhà nghỉ Khánh Linh thuộc thôn 4, xã L1, thị xã Q thì bị Công an phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Q tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Lê Đức L thu giữ 01 gói giấy màu trắng KT (2,5x2,5)cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng hàn kín 3 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. L khai đó là ma túy Ketamine của L mua ngày 14/11/2022 cất giấu để bán kiếm lời khi có người hỏi mua nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra, thu giữ. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Đức L trong trường hợp khẩn cấp không phát hiện, giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 13/12/2022, Cơ quan điều tra triệu tập Hoàng Thị Yến Nh làm việc, không tiến hành xét nghiệm được ma túy trong cơ thể đối với Nh nên không đủ căn cứ xử phạt Nh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 1989/KL-KTHS ngày 18/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Đức L gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine; Khối lượng 0,804gam. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,75gam.

Cáo trạng số 30/CT-VKSQY ngày 20/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Lê Đức L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Lê Đức L từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt 12/12/2022.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo nộp 1.000.000đ sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Lê Đức L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích về việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật. Điện thoại để liên lạc với người bán ma túy và Nh bị cáo đã làm rơi mất.

Người làm chứng Hoàng Thị Yến Nh khai: do quen L, nên Nh biết L sử dụng trái phép chất ma túy; khoảng 15 giờ ngày 16/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân, Nh gọi điện cho L hỏi mua 02 viên thuốc lắc, L đồng ý bán với giá 1.000.000đ. Cả 2 hẹn giao dịch tại quán Karaoke Hào Quang thuộc khu 7, phường Phòng Hải, thị xã Q, L đã nhận đủ 1.000.000đ còn Nh nhận 02 viên thuốc lắc và đã sử dụng cho bản thân.

Người làm chứng Vũ Đình Th và Nguyễn Quang T khai: khoảng 21 giờ 10 phút ngày 12/12/2022, các anh đi thăm người thân qua khu vực đường liên thôn thuộc thôn 4, xã L1, thị xã Q thì thấy lực lượng Công an kiểm tra hành chính Lê Đức L phát hiện, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Lê Đức L 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng hàn kín 3 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. L khai đó là ma túy Ketamine của L cất giấu để bán kiếm lời.

Sau khi kết thúc tranh luận, gia đình bị cáo xuất trình Huân chương chiến công hạng ba của ông Dương Văn Cư. Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định trở lại xét hỏi, bị cáo và bố mẹ bị cáo có mặt tại phiên tòa trả lời ông Dương Văn Cư là ông ngoại bị cáo. Hội đồng xét xử hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên toàn bộ quan điểm về truy tố và đề nghị như đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo về việc mua ma túy rồi về sử dụng, còn lại thì tàng trữ trong người nhằm mục đích bán kiếm lời phù hợp với lời khai của những người làm chứng chứng kiến việc cơ quan chức năng kiểm tra bị cáo và thu giữ vật chứng; phù hợp Biên bản kiểm tra hồi 21 giờ 20 phút ngày 12/12/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản ảnh; quyết định trưng cầu giám định và kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/11/2022, tại khu 7, phường Ph, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Lê Đức L có hành vi bán trái phép cho Hoàng Thị Yến Nh 02 viên thuốc lắc giá 1.000.000đ (không rõ loại ma túy). Ngày 12/12/2022, tại thôn 4, xã L1, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Lê Đức L có hành vi tàng trữ trái phép 0,804 gam Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị kiểm tra, thu vật chứng.

Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự:

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán của bị cáo Lê Đức L là vi phạm pháp luật, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; ma túy là chất bị Nhà nước tuyệt đối cấm trong đời sống xã hội; hành vi mua bán trái phép chất ma túy gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh Nhều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy thể hiện sự coi thường pháp luật, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tài liệu, chứng cứ gia đình bị cáo giao nộp tại phiên tòa

không phải là căn cứ để giảm nhẹ trách Nhệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Trong vụ án này, người bán ma túy cho Lê Đức L không xác định được nhân thân, lai lịch và không đủ căn cứ xử phạt Hoàng Thị Yến Nh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

1.000.000đ Lê Đức L bán ma túy cho Hoàng Thị Yến Nh ngày 16/11/2022 là tiền do phạm tội mà có, phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không áp dụng.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Đức L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Lê Đức L 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 12/12/2022;

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1989/KL-KTHS ngày 18/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh (Tình trạng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2023). Tịch thu của Lê Đức L 1.000.000đ (Một triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Lê Đức L chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thanh Tâm

Nơi nhận:
- *VKS, CA, THADS Tx Q;*
- *TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở tư pháp Quảng Ninh;*
- *Nhà tạm giữ CA Tx Q;*
- *CQCSĐT Công an Tx Q;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*